

► Có lẽ, nét độc đáo nhất trong đời sống văn hóa của đồng bào dân tộc Sán Dìu ở đây là các hạt nhân văn nghệ của thôn luôn tự biên tự diễn, sáng tác các bài hát dân ca ca ngợi Bác Hồ, ca ngợi quê hương đổi mới bằng tiếng của dân tộc mình. Họ cầm chặt tay nhau cất lên giọng ca tha thiết của dân tộc mình. Đây là nội dung một bài hát ca ngợi Bác Hồ:

"Bác là thần tượng ngàn đời con cháu con

Bác Hồ sáng tượng vàng son

Chúng con ca hát kính dâng lên Người"

Hay mỗi dịp có khách phương xa đến chơi nhà, bà con lại cầm tay nhau hát:

"Kính chào quý khách gần xa

Về thăm phong cảnh quê nhà

Quang Sơn

Quang Sơn đẹp xóm, đẹp làng

Nhà cao cửa đẹp đường trường
thên thang

Chúng tôi xin hát một bài

Nông thôn đổi mới ai ai cũng mừng

Trẻ em đi học từng bưng

Nắm tay ca hát chúc mừng Đảng ta".

Hiện đồng bào dân tộc Sán Dìu xã Quang Sơn vẫn giữ được phần hát đối đáp giao duyên, hát trong đám cưới, bao gồm những câu hát nói về thiên nhiên, tình yêu lứa đôi, ca ngợi tình nghĩa thủy chung vợ chồng, ca ngợi công lao ông bà, cha mẹ, răn dạy con người sống có đức, có nhân, có hiếu... Đây là một loại hình dân ca rất đặc sắc của người Sán Dìu. Chị Trần Thị Út, Thôn Quảng Cư, xã Quang Sơn cho biết: "Chúng tôi là thế hệ trẻ, luôn tiếp thu và bảo tồn nét văn hóa của dân tộc mình để lưu truyền cho con cháu mai sau". ■



Cùng với quá trình khai hoang lập ấp của người xưa trên vùng đất phương Nam, những ngôi đình làng cũng nhanh chóng được hình thành. Bên cạnh những giá trị tín ngưỡng truyền thống, đình làng ở Nam Bộ còn mang bản sắc riêng, thể hiện ước mơ, khát vọng của lưu dân thời mở cõi.

Hình ảnh mái đình làng đã trở nên quen thuộc trong tâm trí của nhiều người. Mái đình không chỉ là nơi thờ tự những bậc thánh nhân, những người có công với làng xã, mà còn là nơi gắn kết cộng đồng, gửi gắm niềm tin và lưu giữ ký ức về làng quê của mỗi con người. Thời kì đầu mở đất, lưu dân phải chống chọi với nhiều thế lực của tự nhiên, với rừng sâu nước độc. Vì thế, việc hình thành làng xã và xây dựng đình thờ được xem là những bước cơ bản trong công cuộc định cư.

Tuy vẫn giữ lại những giá trị cốt lõi trong tín ngưỡng thờ thần nhưng người Nam Bộ đã tạo ra nhiều nét khác biệt trong tư duy. Với đình làng Bắc Bộ, vị thần được thờ phụng có thể hữu danh hoặc vô danh. Đôi khi đó là người có công lớn với làng xã hay một bậc quan, tướng nào đó có công với cộng đồng dân cư. Do đó, Thành hoàng của các làng rất khác nhau. Ngược lại, ở Nam Bộ lại có rất nhiều ngôi đình chỉ thờ Lễ Thành hầu Nguyễn Hữu Cảnh như một vị Thành hoàng bảo vệ người dân trước mọi thế lực tiêu cực ảnh hưởng đến cuộc sống của họ. Về mặt lịch sử, đây là vị tướng có công lớn trong quá trình "mang gươm đi mở cõi". Còn ở góc độ văn hóa, ông là vị thần trong lòng của người dân, bởi quan niệm "sinh vi tướng, tử vi thần".

Đến thăm một số ngôi đình trên địa bàn tỉnh An Giang hiện nay, không khó để bắt gặp hình ảnh Lễ Thành hầu Nguyễn Hữu Cảnh uy nghi giữa chính điện.



ĐÌNH LÀNG Ở NAM BỘ:

Bản sắc văn hóa ĐẤT PHƯƠNG NAM

Bài & ảnh: TRẦN TRỌNG TRIẾT

Ông Phan Văn Trọng, Trưởng ban Quý tế đình thần Bình Mỹ, huyện Châu Phú, chia sẻ: “Nguyễn Hữu Cảnh là vị danh tướng có công khai mở đất phương Nam. Vì vậy, ông xứng đáng với sự tôn sùng của người dân. Các bậc tổ tiên của chúng tôi dưới sự phù hộ của ông đã cùng nhau gây dựng xóm làng này bình yên, trù phú bao đời”. Bên cạnh Nguyễn Hữu Cảnh, người dân cũng dành nơi trang trọng để thờ các bậc tiền hiền, hậu hiền, ông Thần Nông và ông Hồ. Tất cả đều là tín ngưỡng dân gian, thể hiện niềm tin của người xưa vào sự bảo vệ từ các thế lực siêu nhiên.

Theo phong tục, mỗi năm các ngôi đình có 2 kỳ lễ lớn là Kỳ Yên thượng điền và Kỳ Yên hạ điền. Mục đích của hai kỳ lễ này đều hướng tới mong ước được sự phù hộ của Thành hoàng để người dân trong làng có một cuộc sống bình yên, mùa màng tươi tốt, thuận lợi. Ngoài ra, đây cũng là dịp người dân thể hiện sự tin tưởng, ngưỡng vọng đến thần linh, tạo nên sức mạnh tinh thần giúp họ vượt qua mọi khó khăn, trở ngại trong cuộc sống.

Một lễ Kỳ Yên thường kéo dài 2-3 ngày. Ngày đầu tiên gọi là lễ Túc Yết - ngày cúng các vị tiền hiền khai khẩn, hậu hiền khai cơ, các vị có công với nước, có công xây dựng và bảo quản ngôi đình. Kế đến là lễ Chánh Tế, được tiến hành vào giữa đêm thứ hai, có đọc văn tế ca ngợi trời đất và các thần linh, ca ngợi công lao của những bậc tiền hiền, hậu hiền, có công quy dân, lập ấp, phát triển sản xuất... Nét đặc sắc trong cúng đình Nam Bộ là phần hát bội. Đêm lễ đầu tiên hát cho thần xem, các đêm sau phục vụ quần chúng. Theo thời gian, hát bội chỉ còn tại trong phần lễ xây châu đại bội. Hiện nay, người ta chú trọng sử dụng cải lương hầu quảng để tái hiện các tuồng tích xưa, giáo dục con người về đạo đức và tinh thần chính nghĩa.

Sau phần lễ là phần hội. Phần hội trong mỗi dịp cúng đình thường có nhiều trò chơi dân gian hấp dẫn, thu hút đông đảo người dân tham gia.



Bên trong đình Mỹ Phước

Ảnh: CTV

Trong lễ Kỳ Yên Ban Quý tế đình thần Bình Mỹ, người ta đã tổ chức nhiều trò chơi dân gian để bà con cùng tham gia như: Đập nổi, kéo co, cờ tướng, bóng chuyền và đua thuyền... “Dù ở vào thời điểm nào, những trò chơi này đều thể hiện tinh thần đoàn kết cộng đồng mạnh mẽ, thể hiện lòng thành kính, biết ơn đối với các bậc tiền nhân đã có công gây dựng nên mảnh đất thiêng liêng này cho con cháu đời sau sinh cơ lập nghiệp”, ông Trọng cho biết.

Ngày nay, tục cúng đình vẫn tồn tại trong đời sống của người Việt. Tuy xã hội có nhiều biến đổi nhưng những giá trị nhân văn, nét đẹp tín ngưỡng trong mỗi dịp cúng đình vẫn như dòng sữa ngọt nuôi dưỡng tâm hồn bao thế hệ. Vì vậy, đình thần Nam Bộ vẫn là nơi lưu dấu bản sắc văn hóa đất phương Nam. ■

